TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
*Số: **82**/2017/QĐST-HNGĐ*	*Hậu Lộc, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Trần Văn L** - Sinh năm : 1964.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Chị **Trịnh Thị T** - Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 .

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Anh **Trần Văn L** - Sinh năm : 1964.

Địa chỉ: Thôn 7, xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Chị **Trịnh Thị T** - Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn Sơn, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Văn L và chị Trịnh Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Văn L và chị Trịnh Thị T xác định: vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh Trần Văn L và chị Trịnh Thị T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn L và chị Trịnh Thị T thống nhất thỏa thuận: anh Lưu chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0002652 ngày 14 tháng 6 năm 2017. Anh L được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc (để thi hành);
- UBND xã T, huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Nam Văn